

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **01/2025/QĐST-HNGĐ**

N, ngày 18 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu xác định cha cho con**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Út Lệ

Thư ký phiên họp: Bà La Quỳnh Anh - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên họp: Bà Tô Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2025/TB-TA, ngày 08 tháng 01 năm 2025 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1986 - Nơi cư trú: Thôn K (nay là thôn B), xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Vũ Minh C, sinh năm 1978 - Nơi cư trú: Xóm L, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

+ Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 - Nơi cư trú: Thôn K (nay là thôn B), xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ở hiện nay: Xóm L, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Đã chết ngày 15/02/2025).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 25/12/2024, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, chị Hoàng Thị H trình bày:

Chị H là vợ hợp pháp của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 - Địa chỉ Thôn K (nay là thôn B), xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Trong thời gian là vợ của anh T, vợ chồng xảy ra rất nhiều mâu thuẫn nên đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2022. Đến ngày 28/10/2024, chị và anh T ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 27/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 28/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Trong thời gian vợ chồng sống ly thân, chị H đi làm công nhân ở xa nhà và có nảy sinh tình cảm, có quan hệ tình dục với anh Vũ Minh C, sinh ngày 24/6/1978 - Địa

chị: Xóm L, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên và có thai. Đến ngày 01/6/2024, chị H sinh 01 bé gái tên trong giấy chứng sinh là Vũ Hoàng Gia H1. Vì cháu H1 sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị H và anh T nên khi đi khai sinh, anh C không thể đứng tên cha trong giấy khai sinh của cháu. Đến nay cháu H1 vẫn chưa được khai sinh. Chị H khẳng định, anh C mới là cha đẻ, có quan hệ huyết thống với cháu H1.

Chị H đã cung cấp 01 kết quả phân tích ADN mã xét nghiệm HID24 36955 (Số KQ: 2401027) ngày 05/8/2024 của Hội đồng khoa học Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân tích Di truyền (GENTIS) kết luận anh Vũ Minh C và cháu Vũ Hoàng Gia H1 là: “*Hai người trên có quan hệ huyết thống: CHA – CON*”.

Dựa trên kết quả xét nghiệm này, chị Hoàng Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện N giải quyết công nhận anh Vũ Minh C là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Gia H1.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Minh C trình bày: Anh xác nhận những lời trình bày của chị H là chính xác, anh nhất trí với kết quả xét nghiệm ADN giữa anh và cháu H1. Đề nghị Tòa án xem xét công nhận anh là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Gia H1.

Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án nhân dân huyện N đã thông báo bằng văn bản cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T, triệu tập anh T đến trụ sở Tòa án để làm việc. Tuy nhiên, anh T không có mặt. Qua xác minh tại địa phương nơi anh T đăng ký hộ khẩu thường trú, anh T không có mặt ở địa phương mà về sinh sống tại Xóm L, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án nhân dân huyện N đã ủy thác đến Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên để lấy lời khai của anh T. Tại công văn số 33/CV-TA, ngày 25/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trả lời do mắc bệnh hiểm nghèo nên anh T đã chết ngày 15/02/2025. Do đó, Tòa án không lấy được lời khai của anh T.

Tại phiên họp, chị H, anh C đều thừa nhận nhất trí với kết quả xét nghiệm ADN. Các đương sự cùng khẳng định và đề nghị Tòa án công nhận anh Vũ Minh C là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Gia H1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng giải quyết việc dân sự, thư ký tại phiên họp đã tuân theo đúng các quy định của chương XXIII Bộ luật tố tụng dân sự về Thủ tục giải quyết việc dân sự; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại các Điều 68, 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về phần nội dung: Căn cứ Điều 88, Điều 91 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị H xác định anh Vũ Minh C là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Gia H1. Về lệ phí: Chị Hoàng Thị H được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện N nhận định:

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Hoàng Thị H có hộ khẩu thường trú tại thôn K (nay là thôn B), xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Chị yêu cầu Tòa án giải quyết xác định anh Vũ Minh C là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Gia H1 nên đây là yêu cầu xác định cha cho con thuộc yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo khoản 10 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì việc chị Hanh yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Xét yêu cầu của người yêu cầu về việc xác định Vũ Minh C, sinh ngày 24/6/1978 - Địa chỉ: Xóm L, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Gia H1, sinh ngày 01/6/2024 (Theo Giấy chứng sinh số 5551, quyển số SCS02, cấp tại Bệnh viện C, tỉnh Thái Nguyên). Cháu Vũ Hoàng Gia H1 được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn T. Tuy nhiên, chị H xác định đã sống ly thân với anh T từ năm 2022, trong thời gian này, chị H và anh T không có bất kỳ mối liên hệ nào khác. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Minh C đều khẳng định anh C là cha đẻ, có quan hệ huyết thống với cháu H1. Đồng thời Kết quả phân tích ADN của Hội đồng khoa học Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân tích Di truyền (GENTIS) - Địa chỉ: Tầng 3, số 505 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội kết luận anh Vũ Minh C và cháu Vũ Hoàng Gia H1 là: *“Hai người trên có quan hệ huyết thống: CHA – CON”*.

Ngày 10/01/2025, Tòa án nhân dân huyện N gửi công văn số 02/TANS cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân tích Di truyền GENTIS, đề nghị trả lời về Giấy phép hoạt động của công ty có liên quan đến thẩm quyền giám định ADN và tính pháp lý và hồ sơ có liên quan của Kết quả xét nghiệm ADN nói trên.

Tại văn bản số 08/2025/CV-GEN, ngày 20/01/2025 của Công ty Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân tích Di truyền GENTIS khẳng định các thông tin có liên quan đến kết quả phân tích ADN của anh Vũ Minh C và cháu Vũ Hoàng Gia H1 là đúng sự thật gửi kèm Giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh của Phòng xét nghiệm GENTIS EUROFINS trực thuộc Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân tích Di truyền.

Do vậy, Tòa án nhân dân huyện N có đủ cơ sở kết luận anh Vũ Minh C là cha đẻ của người có tên Vũ Hoàng Gia H1, sinh ngày 01/6/2024 theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình quy định một người có quyền xác định cha, mẹ cho con trong trường hợp *“Con sinh ra trước ngày đăng ký kết hôn và được cha mẹ thừa nhận là con chung của vợ chồng”*.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện N phù hợp với nhận định của Tòa án nhân dân huyện N nên được chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Đây là yêu cầu xác định cha cho con chưa đủ 18 tuổi nên người yêu cầu là chị Hoàng Thị H được miễn lệ phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” của chị Hoàng Thị H

Xác định anh Vũ Minh C, sinh ngày 24/6/1978, số CCCD: 0190780..... do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 05/7/2021 - Địa chỉ: Xóm L, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Gia H1, sinh ngày 01/6/2024 theo Giấy chứng sinh số 5551, quyền số SCS02, cấp tại Bệnh viện C, tỉnh Thái Nguyên.

2. Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hoàng Thị H được miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Hoàng Út Lệ